

Số: 04/2024/QĐST-KDTM

Tiên Lãng, ngày 30 tháng 9 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 07/2024/TLST- KDTM ngày 04 tháng 7 năm 2024,

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần V (gọi tắt là V1); địa chỉ: Số H L, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D - Chủ tịch Hội đồng quản trị. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hồng B - Trưởng Phòng xử lý nợ Phản ứng nhanh Khách hàng cá nhân Miền B - Khối Quản trị rủi ro - V1 (Văn bản ủy quyền số 62/2023/UQN-CTQT ngày 02/08/2023). Người được uỷ quyền lại: Ông Lê Đình T - Trưởng bộ phận xử lý nợ, bà Trần Thùy A - Chuyên viên xử lý nợ (Văn bản ủy quyền số 2344/2024/UQN-CTQT ngày 07/5/2024);

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1982 và chị Dương Thị U sinh năm 1984, nơi cư trú: Thôn X, xã B, huyện T, thành phố Hải Phòng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nghĩa vụ trả nợ: Anh Nguyễn Văn H và chị Dương Thị U phải trả ngay cho V1 số tiền tạm tính đến ngày 20/9/2024 là 2.689.055.672 (Hai tỷ sáu trăm tám mươi chín triệu không trăm năm mươi lăm nghìn, sáu trăm bảy mươi hai) đồng và lãi suất phát sinh kể từ ngày 21/9/2024, theo thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay hạn mức số LN2301068078916 ngày 03/02/2023 cho đến khi thanh toán hết nợ.

- Về thời hạn trả nợ: Chậm nhất đến ngày 20/10/2024, anh H, chị U phải trả cho V1 số tiền 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng; chậm nhất đến ngày 20/11/2024, anh H, chị U phải thanh toán xong toàn bộ khoản nợ cho V1 và tiền lãi phát sinh

kể từ ngày 21/9/2024 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ theo thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay hạn mức số LN2301068078916 ngày 03/02/2023.

- Về xử lý tài sản bảo đảm: Trường hợp anh Nguyễn Văn H và chị Dương Thị U không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ tại bất kỳ thời điểm nào, V1 có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, cưỡng chế và phát mại tài sản thế chấp là quyền sử dụng, sở hữu 496m<sup>2</sup> đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất thuộc thửa đất số 214, tờ bản đồ số 07, tại địa chỉ: Thôn X, xã B, huyện T, thành phố Hải Phòng; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CT 900544, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: CH 01538 do Ủy ban nhân dân huyện T cấp ngày 08/01/2020 cho người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất là ông Nguyễn Văn H, vợ là bà Dương Thị U; theo Hợp đồng thế chấp số 8078916, số c ông chứng 1167/HĐTC/2023, quyền số 01/TP/CC- SCC/HĐGD ngày 03/02/2023 tại Văn phòng công chứng Đất Cảng. Nếu số tiền thu được từ việc phát mại tài sản bảo đảm không đủ thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì anh Nguyễn Văn H và chị Dương Thị U phải có nghĩa vụ tiếp tục trả hết nợ cho V1; trường hợp còn thừa thì trả lại cho anh Nguyễn Văn H và chị Dương Thị U.

- Về án phí: Anh Nguyễn Văn H và chị Dương Thị U nhận chịu cả 42.891.000 (Bốn mươi hai triệu tám trăm chín mươi một nghìn) đồng, án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm [72.000.000 đồng + (689.055.672 x 2%)] x 50% . Trả lại V1 41.000.000 (Bốn mươi một triệu) đồng, tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiên Lãng, theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009059 ngày 04 tháng 7 năm 2024.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Tiên Lãng;
- Đương sự;
- Chi cục THADS huyện Tiên Lãng;
- Lưu: hồ sơ, HCTP.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Đức Chi**

